

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINHCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2017/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 24 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2017 và thay thế Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đông Văn Lâm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 24/10/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong việc quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài.

c) Các sở, ban, ngành tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước hoạt động thông tin đối ngoại ở địa phương.

2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về hoạt động thông tin đối ngoại.

b) Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

c) Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài tỉnh; chủ động cung cấp thông tin cho cơ quan thông tấn, báo chí của nước ngoài; cung cấp thông tin cho người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào Trà Vinh.

d) Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

e) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 3. Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại

Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 4. Phương thức cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Trà Vinh

1. Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Công/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.
3. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.
4. Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.
5. Hệ thống thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới biển.
6. Sản phẩm báo chí của các phương tiện thông tin đại chúng trong nước.
7. Sản phẩm của các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông nước ngoài.
8. Sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng internet.
9. Các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan báo chí nước ngoài.

10. Các hoạt động truyền thông của các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh và ở nước ngoài.

11. Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Trà Vinh trên các lĩnh vực.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh tỉnh Trà Vinh của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, chủ động cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh Trà Vinh.

Điều 6. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh

1. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh là hệ thống dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, giới thiệu về tỉnh trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

2. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh.

3. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh được tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

Điều 7. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài

1. Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy chế theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

Chương III**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI****Điều 8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí trong và ngoài nước phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh; cung cấp thông tin trên các lĩnh vực có liên quan cho đối tác nước ngoài đến tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư, kinh doanh tại tỉnh; về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh; các đoàn khách quốc tế đến thăm, làm việc tại tỉnh; cung cấp thông tin cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; thông tin về tình hình quốc tế liên quan đến hoạt động đối ngoại của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

2. Theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về Trà Vinh phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh và phối hợp hướng dẫn đưa tin về tình hình quốc tế, tin trong nước, trong tỉnh liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan trong việc quản lý hoạt động thông tin, báo chí, hướng dẫn các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh, Theo dõi, tổng hợp và xây dựng báo cáo (định kỳ, đột xuất) của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động báo chí của phóng viên nước ngoài tại địa phương.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức biên tập, phát hành các ấn phẩm, tài liệu (bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài) để cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh của tỉnh thông qua đoàn ra, đoàn vào phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại.

Điều 9. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, hướng dẫn, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về thông tin đối ngoại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn báo chí địa phương.

3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chức năng thực hiện hợp tác quốc tế trong hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan báo chí, xuất bản, đội ngũ biên tập viên, biên dịch viên.

5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại tại các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan báo chí, xuất bản, đội ngũ biên tập viên, biên dịch viên.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

8. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

9. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

10. Thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

Điều 10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu quảng bá bản sắc văn hóa, du lịch của Trà Vinh đến với mọi miền trên đất nước và thế giới.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức các sự kiện ở địa phương và ngoài nước thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Sử dụng có hiệu quả và tạo điều kiện cho các cơ quan có liên quan sử dụng các thiết chế văn hóa do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý để phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

Điều 11. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật trong hoạt động thông tin đối ngoại của các tổ chức, cá nhân, nhằm bảo đảm các hoạt động thông tin đối ngoại tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam tại tỉnh Trà Vinh.

3. Đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước; phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống phá Đảng và Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

4. Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại chuyên ngành, thông qua các kênh và biện pháp đặc thù, góp phần bảo đảm lợi ích, an ninh quốc gia trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 12. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ khả năng ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án hoạt động thông tin đối ngoại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 13. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại.

Điều 14. Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh

Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa, những thành tựu trong công cuộc đổi mới đất nước, của tỉnh, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh; phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, của tỉnh Trà Vinh nói riêng.

Điều 15. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới biển của tỉnh Trà Vinh.

Điều 16. Sở Công Thương

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế tỉnh Trà Vinh, trong công tác tổ chức thông tin, tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế tập trung vào các chuyên đề về các Hiệp định thương mại tự do (FTA), Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)... , giáo dục, phổ biến pháp luật về ngoại thương cho các doanh nghiệp.

Điều 17. Ban Quản lý Khu Kinh tế

Tổ chức và tham gia các buổi làm việc với các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước để xúc tiến, thu hút đầu tư nước ngoài, tăng cường cơ hội giao thương, hợp tác kinh tế, kết nối cung cầu...

Điều 18. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh

Tăng cường công tác thông tin đối ngoại nhân dân để củng cố, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, gắn kết kiều bào hướng về quê hương để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 19. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý cho cơ quan báo chí, công/trang thông tin điện tử và qua các hình thức thông tin chính thống khác nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết của người dân về quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam, về những cơ hội, rủi ro, thách thức trong quá trình hội nhập; tổ chức tập huấn hoặc cử cán bộ tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng thông tin đối ngoại.

2. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, các kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, địa phương mình.

3. Hàng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của đơn vị, gửi về cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Tổ chức cập nhật thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về cơ quan, đơn vị mình tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại để quảng bá hình ảnh Trà Vinh ra nước ngoài.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động thông tin đối ngoại.

6. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ thông tin và Truyền thông.

7. Trên cơ sở biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao, có trách nhiệm phân công hoặc chỉ đạo người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức phân công công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

8. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý của mình theo quy định về bảo mật thông tin; có trách nhiệm tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực quản lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Hàng quý, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin, tài liệu trên các lĩnh vực ít nhất một lần về công tác liên quan đến hoạt động đối ngoại của cơ quan, đơn vị, địa phương mình cho Cổng thông tin điện tử tỉnh để đăng trên Chuyên mục thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo định kỳ kết quả hoạt động công tác thông tin đối ngoại đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông. Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 20/6; báo cáo năm gửi trước ngày 20/12 theo mẫu báo cáo phụ lục 02 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT. Ngoài ra, thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 21. Trách nhiệm hướng dẫn thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Quy định này theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đông Văn Lâm